

Số: **4 4 6** /BC-VNS

Hà Nội, ngày **1 1** tháng **05** năm **2023**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính thưa các Quý vị cổ đông.

Kính thưa các Quý vị đại biểu tham dự Đại hội.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP (Tổng Công ty), Ban kiểm soát Tổng Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch triển khai công tác năm 2023 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động bám sát Nghị quyết số 08/NQ-VNS ngày 25/05/2022 của ĐHĐCĐ, xây dựng kế hoạch công tác triển khai các nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, gồm:

- Xây dựng và ban hành chương trình hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát.
- Thực hiện giám sát công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và công tác soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2022, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty theo hợp đồng dịch vụ kiểm toán đã ký với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên, nắm bắt các vấn đề vướng mắc và tồn tại trong công tác kế toán, quản lý tài chính, phân phối lợi nhuận tại các đơn vị.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT và họp giao ban tháng của Ban điều hành để nắm bắt tình hình làm cơ sở cho việc giám sát hoạt động quản trị, điều hành của Tổng Công ty theo Nghị quyết số 08/NQ-VNS ngày 25/05/2022 của ĐHĐCĐ.
- Thực hiện chương trình kiểm soát theo chuyên đề tại 04 đơn vị về công tác thực hiện kế hoạch 2022, công tác quản lý chi phí, giá thành, tồn kho, công nợ, đầu tư, sửa chữa lớn, gồm: Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - Vnsteel, Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ - Vnsteel, Công ty CP Kim khí TPHCM - Vnsteel, Công ty CP Giao nhận kho vận ngoại thương Việt Nam, qua công tác kiểm soát tại mỗi đơn vị Ban kiểm soát có Báo cáo kết quả kiểm soát và kiến nghị đề xuất với HĐQT, Ban điều hành Tổng công ty phục vụ công tác quản lý và điều hành trong hệ thống.

- Giữa 2 kỳ đại hội, phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp xin ý kiến về các nội dung: (1) Chương trình hoạt động năm 2022 của BKS, (2) Thông qua kế hoạch và kết quả kiểm tra chuyên đề tại 4 đơn vị: Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - Vnsteel, Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ - Vnsteel, Công ty CP Kim khí TPHCM - Vnsteel, Công ty CP Giao nhận kho vận ngoại thương Việt Nam, (3) Thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty, (4) Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHCĐ thường niên 2023 và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2023.

2. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Tiền lương, thù lao năm 2022 (đ) |
|------------|----------------------|--------------------------|---|
| 1 | Trần Tuấn Dũng | Trưởng Ban kiểm soát | 1.010.394.000 |
| 2 | Lê Thị Thu Hiền | Thành viên Ban kiểm soát | 587.307.600 |
| 3 | Lê Anh Minh | Thành viên Ban kiểm soát | 60.000.000 |
| 4 | Đặng Sơn Nguyệt Thảo | Thành viên Ban kiểm soát | 60.000.000 |
| 5 | Nguyễn Minh Đức | Thành viên Ban kiểm soát | 60.000.000 |

B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2022.

I. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Tổng Công ty

Qua công tác giám sát các hoạt động quản trị và thẩm định BCTC năm 2022 của Tổng công ty, Ban kiểm soát có một số nhận xét, đánh giá như sau:

1. Tình hình hoạt động của Tổng Công ty

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty thực hiện trong bối cảnh xung đột địa chính trị giữa các khu vực trên thế giới diễn ra gay gắt, chiến tranh Ukraina-Nga kéo dài ảnh hưởng mạnh đến kinh tế khu vực Châu Âu cũng như nền kinh tế toàn cầu. Chuỗi cung ứng sản phẩm, nguyên vật liệu, năng lượng bị gián đoạn, ảnh hưởng nghiêm trọng và gây mất cân đối đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Những tháng đầu năm, ngành thép chịu tác động mạnh về giá nguyên liệu đầu vào do giá thế giới tăng làm giá thép thành phẩm trong nước tăng mạnh, từ Quý II/2022 ngành thép bắt đầu bước vào chu kỳ đi xuống trong bối cảnh giá nguyên liệu đầu vào tăng, nhưng giá bán thép giảm, cộng thêm tác động từ tăng lãi suất, chênh lệch tỷ giá,... khiến kết quả kinh doanh của phần lớn các doanh nghiệp ngành thép sụt giảm mạnh, hầu hết các doanh nghiệp trong ngành có kết quả kinh doanh thua lỗ trong quý II, quý III/2022 và tình trạng này tiếp tục kéo dài sang quý IV/2022.

Thị trường thép trong nước cạnh tranh hết sức gay gắt, do nhu cầu thép giảm mạnh đã buộc các doanh nghiệp phải tiết giảm sản xuất, thậm chí dừng hoạt động để giảm lượng hàng tồn kho và cắt giảm chi phí hoạt động.

Nhận định được những khó khăn trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã xây dựng và ban hành các nghị quyết, đồng thời tích cực phối hợp với Ban điều hành Tổng công ty triển khai quyết liệt các giải pháp tháo gỡ để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo hiệu quả, quan tâm đến đời sống, việc làm, thu nhập và chế độ của người lao động trong hệ thống Tổng công ty. Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty mẹ tiếp tục có hiệu quả, tuy nhiên kết quả hợp nhất năm 2022 toàn hệ thống lỗ, các chỉ tiêu không đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra.

2. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

Qua thẩm định các Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, Ban kiểm soát báo cáo kết quả thẩm định như sau:

- Các Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022.

- Ban kiểm soát thống nhất về số liệu trên các Báo cáo đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC cùng với các ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty.

- Để giúp cho các cổ đông, các nhà đầu tư đánh giá sự ảnh hưởng, Ban kiểm soát xin lưu ý:

- + Một số chỉ tiêu đầu kỳ trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 thay đổi do đã được điều chỉnh hồi tố theo theo BCTC 2022 của các đơn vị (Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên, Công ty Cổ phần Giao nhận kho vận ngoại thương Việt Nam, Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ).

- + Các ý kiến ngoại trừ nêu trong Báo cáo kiểm toán BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2022 cho thấy sự tồn tại của yếu tố rủi ro liên quan đến các khoản đầu tư của Tổng công ty tại các đơn vị: Công ty CP Gang Thép Thái Nguyên, Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung, Công ty CP Sắt Thạch Khê ảnh hưởng đến hoạt động của Tổng công ty trong tương lai.

- + Tổng công ty đã hoàn thành Báo cáo quyết toán cổ phần hoá và thực hiện các bước tiếp theo để quyết toán cổ phần hóa theo đúng các quy định của pháp luật, do đó Báo cáo tài chính tại thời điểm 30/09/2011 còn có thể thay đổi theo quyết định của Cơ quan có thẩm quyền, nên Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2022 cũng có thể sẽ thay đổi theo.

3. Các giao dịch liên quan của Tổng công ty

Năm 2022, Tổng công ty phát sinh các giao dịch với các bên liên quan trong hệ thống Tổng công ty với tổng giá trị 4.411 tỷ đồng, trong đó chủ yếu là giá trị giao dịch với Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ với giá trị 3.755 tỷ đồng, cổ tức lợi nhuận được chia từ các đơn vị trong hệ thống trong năm 2022 là 586 tỷ đồng.

4. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban kiểm soát thống nhất về các số liệu kết quả kinh doanh đã được thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Cụ thể:

4.1. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Tổng Công ty

+ Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh hợp nhất của Tổng Công ty trong năm tài chính 2022 như sau:

| Khoản mục | Năm 2022 | Năm 2021 | Đơn vị tính: Triệu đồng | |
|----------------------------------|-------------------|-------------------|-------------------------|--------------|
| | | | Chênh lệch | |
| | | | Giá trị | Tỷ lệ (%) |
| 1 | 2 | 3 | 4=2-3 | 5=4/3 |
| Doanh thu thuần | 38.492.155 | 40.572.198 | -2.080.043 | -5% |
| Giá vốn hàng bán | 37.765.574 | 38.397.345 | -631.771 | -2% |
| Lợi nhuận gộp | 726.581 | 2.174.853 | -1.448.272 | -67% |
| Doanh thu tài chính | 664.318 | 442.202 | 222.116 | 50% |
| Chi phí tài chính | 476.988 | 300.109 | 176.879 | 59% |
| <i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i> | <i>340.949</i> | <i>251.992</i> | <i>88.957</i> | <i>35%</i> |
| Lãi (lỗ) Công ty liên kết | -696.176 | 168.686 | -864.862 | -513% |
| Chi phí bán hàng | 298.979 | 302.417 | -3.438 | -1% |
| Chi phí quản lý DN | 673.538 | 1.141.525 | -467.987 | -41% |
| Lợi nhuận kinh doanh | -754.782 | 1.041.690 | -1.796.472 | -172% |
| Lợi nhuận khác | 31.689 | 9.908 | 21.781 | 220% |
| Lợi nhuận trước thuế | -723.093 | 1.051.598 | -1.774.691 | -169% |
| Chi phí thuế TNDN | 37.262 | 173.866 | -136.604 | -79% |
| Lợi nhuận sau thuế | -760.355 | 877.732 | -1.638.087 | -187% |

Năm 2022 doanh thu thuần hợp nhất của Tổng Công ty đạt 38.492 tỷ đồng, giảm 2.080 tỷ đồng, tương ứng 5% so với năm 2021. Giá vốn hàng bán năm 2022 là 37.765 tỷ đồng giảm 631 tỷ đồng, tương ứng 2% so với năm 2021.

Lợi nhuận gộp hợp nhất đạt 726 tỷ đồng, giảm 1.448 tỷ đồng, tương ứng 67% so với năm 2021. Doanh thu hoạt động tài chính toàn hệ thống năm 2022 tăng 222 tỷ đồng (tương ứng tăng 50%), chi phí tài chính tăng 176 tỷ đồng (tương ứng 59%) và lỗ từ các công ty liên kết làm hiệu quả giảm 864 tỷ đồng (tương ứng giảm 513%) so với năm 2021.

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp đều giảm 1% và 41% tương ứng với giá trị 3,4 tỷ đồng và 467 tỷ đồng so với năm 2021.

Lợi nhuận hợp nhất trước thuế lỗ 723 tỷ đồng, giảm 1.774 tỷ đồng, tương ứng 169%; lợi nhuận sau thuế lỗ 760 tỷ đồng, giảm 1.638 tỷ đồng, tương ứng 187% so với năm 2021.

Số liệu cho thấy chỉ tiêu doanh thu hợp nhất đạt 101% kế hoạch ĐHCĐ 2022 giao, tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế hợp nhất không đạt kế hoạch: lỗ 723 tỷ đồng (kế hoạch ĐHCĐ giao: doanh thu hợp nhất là 38.050 tỷ đồng, lợi nhuận hợp nhất trước thuế là 550 tỷ đồng) đồng thời đây cũng là năm đầu xuất hiện lỗ sau 7 liên tiếp có hiệu quả và lợi nhuận hợp nhất hệ thống được tích lũy.

+ Một số các chỉ số tài chính hợp nhất về cơ cấu tài sản, nguồn vốn, khả năng thanh toán và tỷ suất lợi nhuận của Tổng công ty năm 2022 như sau:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thời điểm 31/12/2022 | Thời điểm 31/12/2021 |
|----------|---|-----|-------------------------|-------------------------|
| 1 | Cơ cấu tài sản: | | | |
| | - Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản | % | 56,41% | 51,18% |
| | - Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản | % | 43,59% | 48,82% |
| 2 | Cơ cấu nguồn vốn: | | | |
| | - Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn | % | 57,44% | 60,28% |
| | - Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn | % | 42,56% | 39,72% |
| | - Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu | Lần | 1,35 | 1,52 |
| 3 | Khả năng thanh toán: | | | |
| | - Khả năng thanh toán nhanh | Lần | 0,53 | 0,48 |
| | - Khả năng thanh toán hiện hành | Lần | 0,98 | 1,00 |
| 4 | Tỷ suất lợi nhuận: | | | |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản | % | -3,27% | 3,20% |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần | % | -1,98% | 2,16% |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH | % | -7,69% | 8,06% |

Tại thời điểm 31/12/2022, Tổng tài sản hợp nhất giảm 15% (tương ứng 4.173 tỷ đồng) so với năm 2021, trong đó: tài sản ngắn hạn giảm 24% (tương ứng 3.253 tỷ đồng), tài sản dài hạn giảm 7% (tương ứng 920 tỷ đồng) tốc độ giảm tài sản ngắn hạn lớn hơn dẫn tới tỷ trọng tài sản dài hạn tăng từ 51,1% lên 56,4% so với tổng tài sản. Trị giá hàng tồn kho giảm mạnh 32% (tương ứng 2.205 tỷ đồng), xu hướng này phản ánh các đơn vị trong hệ thống thực hiện giảm hàng tồn kho để hạn chế những rủi ro biến động về giá.

Các chỉ số cơ cấu nguồn vốn năm 2022 cho thấy Tổng công ty sử dụng đòn bẩy tài chính giảm, do tổng tài sản hình thành bằng nguồn vay và nợ phải trả giảm 19% so với năm 2021.

Các chỉ số liên quan tới khả năng thanh toán tại thời điểm 31/12/2022 của Tổng công ty còn thấp <1, thể hiện vẫn còn tiềm ẩn rủi ro trong thanh toán cần xây dựng kế hoạch và kiểm soát dòng tiền đảm bảo cân đối khả năng thanh toán.

Trong năm 2022, lợi nhuận hợp nhất trước thuế của Tổng công ty lỗ 723 tỷ đồng nên các chỉ số tỷ suất lợi nhuận đều giảm so với cùng kỳ.

4.2. Kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính riêng Tổng công ty

+ Một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2022 của Công ty mẹ theo báo cáo tài chính riêng như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Khoản mục | Năm 2022 | Năm 2021 | Chênh lệch | |
|--|------------------|------------------|-------------------|-------------|
| | | | Giá trị | Tỷ lệ (%) |
| 1 | 2 | 3 | 4=2-3 | 5=4/3 |
| Doanh thu thuần BH & CCDV | 3.767.731 | 5.237.637 | -1.469.906 | -28% |
| Giá vốn hàng bán | 3.758.292 | 5.228.177 | -1.469.885 | -28% |
| Lợi nhuận gộp BH & CCDV | 9.439 | 9.460 | -21 | 0% |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 650.997 | 413.074 | 237.923 | 58% |
| Chi phí tài chính | 196.591 | -25.738 | 222.329 | 864% |
| <i>Trong đó: chi phí lãi vay</i> | <i>42.480</i> | <i>45.855</i> | <i>-3.375</i> | <i>-7%</i> |
| Chi phí bán hàng | - | - | - | - |
| Chi phí quản lý | 107.583 | 276.828 | -169.245 | -61% |
| Lợi nhuận thuần HĐKD | 356.262 | 171.444 | 184.818 | 108% |
| Thu nhập khác | 1.208 | 1,66 | 1.206 | 72671% |
| Chi phí khác | 268 | 11.298 | -11.030 | -98% |
| Lợi nhuận khác | 940 | -11.296 | 12.236 | 108% |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 357.202 | 160.148 | 197.054 | 123% |
| Chi phí thuế TNDN | - | - | - | - |
| Lợi nhuận sau thuế | 357.202 | 160.148 | 197.054 | 123% |

- Kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty mẹ lợi nhuận trước thuế là 357 tỷ đồng, đạt 179% kế hoạch lợi nhuận ĐHĐCĐ giao (kế hoạch ĐHĐCĐ giao lợi nhuận trước thuế 200 tỷ đồng), tăng 123% so với thực hiện năm 2021.

- Doanh thu thuần bán hàng của Tổng Công ty là 3.767 tỷ đồng, đạt 76% kế hoạch 2022 (kế hoạch ĐHĐCĐ giao 4.967,9 tỷ đồng), giảm 1.469 tỷ đồng, tương ứng 28% so với năm 2021.

- Lợi nhuận gộp 9,4 tỷ đồng tương ứng với đạt được năm 2021.

- Doanh thu hoạt động tài chính thực hiện năm 2022 là 650 tỷ đồng, tăng 237 tỷ đồng, tương ứng 58% so với năm 2021, chủ yếu là các khoản lợi nhuận, cổ tức được chia trong năm từ các đơn vị trong hệ thống.

- Chi phí tài chính năm 2022 là 196 tỷ đồng, tăng 222 tỷ đồng, tương ứng tăng 864% so với năm 2021; trong đó chi phí lãi vay 42,4 tỷ đồng, giảm 3,3 tỷ đồng tương ứng 7% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chi phí tài chính tăng do Công ty mẹ tăng trích lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư là 225 tỷ đồng so với năm 2021.

- Chi phí quản lý là 107 tỷ đồng, giảm 169 tỷ đồng, tương ứng 61% so với năm 2021, nguyên nhân chủ yếu do Tổng công ty hạch toán giảm chi phí phân bổ giá trị lợi thế vị trí địa lý khi cổ phần hóa các lô đất thuê do Tổng công ty quản lý với giá trị 200 tỷ đồng do thực hiện nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp trong năm 2022.

Năm 2022 Công ty mẹ đạt được kết quả kinh doanh hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch ĐHCĐ năm 2022 giao, Công ty mẹ đã khắc phục được tình trạng mất cân đối tài chính trên Báo cáo tài chính riêng.

+ Các chỉ số tài chính trên Báo cáo tài chính riêng về cơ cấu tài sản, nguồn vốn, khả năng thanh toán và tỷ suất lợi nhuận năm 2022 cụ thể như sau:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thời điểm 31/12/2020 | Thời điểm 31/12/2021 |
|----------|---|-----|-------------------------|-------------------------|
| 1 | Cơ cấu tài sản: | | | |
| | - Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản | % | 88,03% | 79,94% |
| | - Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản | % | 11,97% | 20,06% |
| 2 | Cơ cấu nguồn vốn: | | | |
| | - Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn | % | 13,68% | 26,92% |
| | - Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn | % | 86,32% | 73,08% |
| | - Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu | Lần | 0,16 | 0,37 |
| 3 | Khả năng thanh toán: | | | |
| | - Khả năng thanh toán nhanh | Lần | 1,62 | 0,90 |
| | - Khả năng thanh toán hiện hành | Lần | 1,62 | 0,94 |
| 4 | Tỷ suất lợi nhuận: | | | |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản | % | 4,09% | 1,63% |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần | % | 9,48% | 3,06% |
| | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn CSH | % | 4,74% | 2,23% |

Tại thời điểm 31/12/2022, Tổng tài sản theo Báo cáo tài chính riêng giảm 11% (tương ứng 1.109 tỷ đồng) so với năm 2021, trong đó: tài sản ngắn hạn giảm 47% (tương ứng 929 tỷ đồng), tài sản dài hạn giảm 2,3% (tương ứng 179 tỷ đồng) tốc độ giảm tài sản ngắn hạn lớn hơn dẫn tới tỷ trọng tài sản dài hạn tăng từ 79,9% lên 88% so với tổng tài sản. Tài sản ngắn hạn giảm chủ yếu do: các khoản mục tiền và tương đương tiền giảm 580,8 tỷ đồng, các khoản phải thu ngắn hạn giảm 276,4 tỷ đồng so với năm 2021.

- Tổng công ty không trực tiếp kinh doanh nên cơ cấu nguồn vốn chủ sở hữu chiếm tỷ trọng lớn trên tổng nguồn vốn; tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn và tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu thấp, chủ yếu phát sinh do các khoản nợ vay mua thép cuộn cán nóng hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ.

- Các chỉ số khả năng thanh toán trên Báo cáo tài chính riêng Tổng công ty đã được cải thiện an toàn cho hoạt động.

- Trong năm 2022, các chỉ số tỷ suất lợi nhuận có sự cải thiện so với cùng kỳ tuy nhiên Tổng công ty không trực tiếp kinh doanh, các chỉ số này chủ yếu ảnh hưởng bởi cổ tức và lợi nhuận được chia từ các đơn vị về Công ty mẹ tăng trong năm 2022.

II. Kết quả giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban điều hành Tổng Công ty năm 2022, Ban kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-VNS ngày 25/05/2022 của ĐHĐCĐ và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022 của Tổng Công ty.

- Trong năm 2022 HĐQT đã ban hành 48 Nghị quyết, 93 Quyết định các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được ban hành hợp lệ, đúng thẩm quyền trên cơ sở biên bản họp HĐQT, phiếu xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban điều hành đảm bảo thực hiện nghiêm túc các Quy chế Quy định của Tổng công ty và tuân thủ pháp luật. Hội đồng quản trị đã triển khai các phiên họp định kỳ hàng quý, các phiên họp HĐQT mở rộng để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Ngoài ra để ban hành các Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo sản xuất kinh doanh, HĐQT thường xuyên lấy ý kiến các thành viên HĐQT dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, thư điện tử. Các Nghị quyết, Quyết định được ban hành kịp thời đúng trình tự, phù hợp với quy định của Điều lệ Tổng công ty và Luật doanh nghiệp để định hướng chỉ đạo sản xuất kinh doanh theo mục tiêu Nghị quyết 08/NQ-VNS ngày 25/05/2022 của ĐHĐCĐ.

- Ban điều hành Tổng công ty đã triển khai quyết liệt các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị với nhiều giải pháp kịp thời để khắc phục những khó khăn trong năm 2022, các chỉ tiêu tài chính công ty mẹ cơ bản đạt và vượt kế hoạch đề ra tuy nhiên các chỉ tiêu hợp nhất Tổng công ty không đạt kế hoạch theo mục tiêu ĐHĐCĐ giao năm 2022.

Thông qua công tác giám sát, Ban kiểm soát đã có những kiến nghị, đề xuất với HĐQT để đưa ra các quyết sách kịp thời nhằm tăng cường công tác quản lý, hạn chế rủi ro và ổn định sản xuất kinh doanh.

III. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng công ty và các cổ đông theo đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành và người quản lý khác đã cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Tổng công ty theo quy định, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi. Các thành viên Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban. Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến trong công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban điều hành và nhiều ý kiến đã được HĐQT, Ban điều hành tiếp nhận và chỉ đạo kịp thời.

IV. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát năm 2022

Trên cơ sở Điều lệ Tổng Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát với kết quả hoạt động năm 2022 Ban kiểm soát và các thành viên BKS tự đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát đã bám sát nhiệm vụ theo đúng quyền hạn và trách nhiệm quy định trong Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát trong việc giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc quản trị và điều hành. Các quyết định, báo cáo của Ban kiểm soát đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

- Ban kiểm soát và các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp Ban kiểm soát, các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Tổng giám đốc, nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Tổng công ty.

- Ban kiểm soát và các thành viên đã hoàn thành tốt việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty theo Chuẩn mực kế toán được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán.

- Qua thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, Ban điều hành và các đơn vị trong hệ thống để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công đồng thời có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT để tăng cường công tác quản trị, kiểm soát nội bộ đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổng Công ty. Các đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát đã được HĐQT, Tổng Giám đốc quan tâm chỉ đạo, thực hiện góp phần hoàn thành các chỉ tiêu và nhiệm vụ được Đại hội cổ đông thông qua.

C. KIẾN NGHỊ

I. Đối với Đại diện chủ sở hữu và các cơ quan quản lý nhà nước

Tổng công ty đã trình Bộ Công Thương thẩm định quyết toán công tác cổ phần hóa, nay chuyển đổi đại diện chủ sở hữu từ Bộ Công Thương về Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC), do đó Ban kiểm soát tiếp tục đề nghị Bộ Công Thương sớm xem xét phê duyệt quyết toán cổ phần hóa cho Tổng công ty hoàn tất thủ tục quyết toán chuyển giao từ công ty nhà nước thành công ty cổ phần.

II. Đối với Tổng Công ty

Trên cơ sở kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2022, Ban kiểm soát có một số kiến nghị cho hoạt động của Tổng công ty trong năm 2023 như sau:

1. Tình hình tài chính tại 2 đơn vị Công ty CP Gang thép Thái Nguyên (TISCO) và Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung (VTM) tại thời điểm 31/12/2022 mất cân đối tài chính lớn, hệ số nợ cao, khả năng thanh toán thấp dẫn đến khả năng rủi ro trong việc trả các khoản nợ đến hạn, Ban kiểm soát kiến nghị:

1.1. Tập trung xử lý những tồn tại đối với dự án của Công ty CP Gang Thép Thái Nguyên theo các kết luận chỉ đạo của Ban chỉ đạo và các cơ quan quản lý. Tại thời điểm 31/12/2022 Tổng chi phí đầu tư của dự án là 6.267,97 tỷ đồng tăng 269,3 tỷ đồng so với năm 2021, trong đó chi phí lãi vay được vốn hóa là 3.057,7 tỷ đồng. Nợ quá hạn của các khoản vay cho dự án là 2.441,3 tỷ đồng chưa có nguồn chi trả, mất cân đối tài chính ngắn hạn 3.043 tỷ đồng, tình hình tài chính Công ty ngày càng xấu đi, do vậy Ban kiểm soát kiến nghị thực hiện sớm các giải pháp tái cơ cấu tài chính đối với các khoản nợ vay dự án để đảm bảo an toàn cho hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay của TISCO. Đồng thời tiếp tục cùng với nhà thầu MCC xử lý các nội dung liên quan tới hợp đồng EPC để khẩn trương hoàn thiện đề xuất phương án xử lý khả thi, tốt nhất cho Dự án, xác định các nguồn lực, cơ chế, chính sách cần tháo gỡ.

1.2. Thông qua Đại diện vốn tiếp tục chỉ đạo đối với Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung hoàn thiện đề án tái cơ cấu công ty, khắc phục các tồn tại theo chỉ đạo của Chính phủ và các cơ quan quản lý. Trường hợp các bên liên doanh không thống nhất được Đề án tái cơ cấu VTM đề nghị Tổng công ty xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý dứt điểm VTM, bao gồm cả phương án chuyển nhượng để bảo toàn vốn của Tổng công ty đầu tư tại VTM theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tiếp tục tập trung giải quyết dứt điểm công tác Quyết toán cổ phần hóa Tổng công ty phù hợp các quy định chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần.

3. Tăng cường công tác thông tin và dự báo thị trường nguyên vật liệu, thành phẩm trong hệ thống để hạn chế những rủi ro trong công tác chuẩn bị nguyên vật liệu và tiêu thụ sản phẩm. Phối hợp tốt hơn trong công tác chuẩn bị nguyên vật và tiêu thụ để duy trì tồn kho hợp lý giảm thiểu những rủi ro biến động giá.

4. Tập trung các nguồn lực cho đầu tư phát triển, triển khai các dự án đầu tư trọng điểm nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Thời sự hóa chiến lược phát triển của Tổng Công ty, tiếp tục rà soát điều chỉnh Đề án tái cơ cấu sau năm 2022 phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty.

5. Tăng cường công tác nắm bắt thông tin tại các đơn vị về các mặt hoạt động trong đó tập trung vào các quản lý nguyên vật liệu đầu vào, sản xuất, bán hàng, quản trị tài chính để có những giải pháp giảm chi phí, hạ giá thành nâng cao hiệu quả hoạt động và hiệu quả vốn đầu tư của Tổng công ty tại các đơn vị.

6. Tiếp tục nâng cao mối liên kết, phối hợp giữa các đơn vị để tạo sức mạnh hệ thống tối đa hóa lợi ích Tổng công ty.

D. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty và tiếp tục thực hiện Chương trình công tác đã ban hành năm 2023 và các nhiệm vụ giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ, cụ thể:

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023, Báo cáo công tác quản lý, điều hành năm 2023 của Tổng công ty; Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty.

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2023 của Tổng công ty.

- Thực hiện giám sát công tác triển khai các mục tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua.

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng công ty trong thực hiện chức trách nhiệm vụ.

- Thực hiện kiểm soát một số nội dung cụ thể trong công tác quản lý tài chính, quản lý sản xuất, kinh doanh và việc thực hiện quy chế quản lý của Tổng công ty đã ban hành tại Công ty mẹ, các đơn vị trực thuộc và 100% vốn của Tổng công ty.

- Giám sát việc thực hiện chức năng đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết; kiểm soát một số nội dung cụ thể trong công tác sử dụng và bảo toàn vốn, công tác đầu tư, sản xuất, kinh doanh, quản lý tài chính...của một số Công ty con, Công ty liên kết.

- Phối hợp với Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, Ban kiểm toán nội bộ, các ban nghiệp vụ Tổng công ty thực hiện giám sát một số đơn vị theo kế hoạch phối hợp.

- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị, của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo khoản 2 điều 115 Luật doanh nghiệp 2020.

Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát Tổng công ty. Báo cáo này đã được tất cả các thành viên Ban kiểm soát nhất trí thông qua, kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của TCTy;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Tổng giám đốc;
- Các thành viên Ban kiểm soát;
- Các Phòng , Ban nghiệp vụ;
- Thư ký Tổng công ty;
- Lưu: VT, HĐQT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Tuấn Dũng